

PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
CÔNG TÁC ĐỘI THIẾU NIÊN
TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUÝ THAO

Biên tập nội dung :

NGUYỄN VĂN HOA

Minh họa :

NGUYỄN THU YÊN

Trình bày bìa :

NGUYỄN MẠNH HÙNG

Thiết kế sách :

NGUYỄN THỊ CÚC PHƯƠNG

Sửa bản in :

PHÒNG SỬA BẢN IN - NXBGD TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Chế bản tại :

PHÒNG SCĐT - NXBGD TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

127-2006/CXB/154-177/GD

Mã số PGK51B6

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TNTP : Thiếu niên Tiền phong
TPT : Tổng phụ trách
BCH : Ban chỉ huy
GD-ĐT : Giáo dục và Đào Tạo
GVCN : Giáo viên chủ nhiệm
NXBGD : Nhà xuất bản Giáo dục
TDTT : Thể dục thể thao
PPDH : Phương pháp dạy học
CĐSP : Cao đẳng sư phạm
ĐHSP : Đại học sư phạm
PTCĐ : Phụ trách chi đội

Tailieu.vn

LỜI NÓI ĐẦU

Để góp phần đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên Tiểu học, Dự án phát triển giáo viên Tiểu học đã tổ chức biên soạn các môđun đào tạo theo chương trình Cao đẳng sư phạm và chương trình liên thông từ Trung học sư phạm lên Cao đẳng sư phạm, Đại học sư phạm, biên soạn các môđun bồi dưỡng giáo viên, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo chương trình, sách giáo khoa Tiểu học mới.

Điểm mới của các tài liệu viết theo môđun là thiết kế các hoạt động nhằm tích cực hoá hoạt động học tập của người học, kích thích óc sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giám sát và đánh giá kết quả học tập người học, chú trọng sử dụng tích hợp nhiều phương tiện truyền đạt khác nhau (tài liệu in, băng hình/ băng tiếng,...) giúp cho người học dễ học, dễ hiểu và gây được hứng thú học tập.

Môđun Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, do nhóm tác giả Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn nhằm trang bị cho sinh viên các trường trung học và cao đẳng sư phạm những kiến thức cơ bản của người Phụ trách công tác Đội trong nhà trường Tiểu học. Nội dung biên soạn gồm hai phần chính :

Tiểu Mô đun 1 : Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh

Tiểu Mô đun 2 : Những kỹ năng cơ bản của công tác Đội

Lần đầu tiên, tài liệu được biên soạn theo chương trình và phương pháp mới, chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Ban điều phối Dự án rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc, đặc biệt là của đội ngũ giảng viên, sinh viên các trường sư phạm và giáo viên Tiểu học trong cả nước.

Trân trọng cảm ơn.

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Tiểu môđun 1
PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC ĐỘI
THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
(30 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Đường lối quan điểm của Đảng, Bác Hồ và chính sách của nhà nước về công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em.
- Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền của trẻ em.
- Luật bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em.
- Những nội dung cơ bản về lí luận, phương pháp và thực hành công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2. Kỹ năng

- Thực hành, hướng dẫn thực hiện nghi thức, phương pháp công tác Đội và tổ chức các hoạt động nghiệp vụ của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường học.
- Kết hợp hoạt động Đội với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao khác.

3. Thái độ

- Nâng cao lòng yêu người, yêu nghề
- Quý mến gần gũi thiếu nhi, là tấm gương cho thiếu nhi noi theo.

II. GIỚI THIỆU MÔĐUN

STT	Chủ đề	Số tiết
1	Mục đích, tính chất, nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
2	Hệ thống tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh	2
3	Nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
4	Nội dung và hình thức công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
5	Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
6	Phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
7	Công tác Nhi đồng trường Tiểu học	4
8	Nghi thức Đội TNTP Hồ Chí Minh	6
9	Nghi lễ Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
	Tổng số tiết	30

Chủ đề 1

MỤC ĐÍCH, TÍNH CHẤT, NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nội dung Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh, Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Mục đích, tính chất và nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP trong trường Tiểu học.
- Những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Vị trí, vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học và các mối quan hệ của tổ chức Đội.

2. Kỹ năng

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản vào công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tuyên truyền vận động toàn xã hội tham gia xây dựng tổ chức Đội và tạo điều kiện cho Đội hoạt động.
- Tự học, tự nghiên cứu và ghi chép tóm tắt thông tin.

3. Thái độ

- Tôn trọng tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh và quyền làm chủ tự quản của thiếu nhi được quy định trong Điều lệ Đội.
- Không áp đặt mệnh lệnh hoặc bao biện, làm thay các em.
- Tuyên truyền vận động mọi người sống và làm việc theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

II. THỜI GIAN : 3 tiết

III. GIỚI THIỆU

- Tìm hiểu Điều lệ Đội và những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tìm hiểu Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Xác định mục đích, tính chất, nhiệm vụ, vị trí, vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

IV. CHUẨN BỊ

1. Tài liệu dạy và học

- Ngô Quang Quế – Trần Như Tinh – Bùi Sĩ Tụng, *Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (giáo trình đào tạo giáo viên Tiểu học hệ CĐSP và SP 12+2) NXBGD, 1999.
- Trần Như Tinh (chủ biên) – Bùi Sĩ Tụng – Phan Nguyên Thái, *Phương pháp dạy học bộ môn công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 2000.
- Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (sửa đổi năm 2003).

2. Đồ dùng dạy học

- Cờ Đội, khăn quàng đỏ, huy hiệu Măng non.
- Băng hình “Những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh”.
- Nhạc và lời bài Đội ca của Phong Nhã.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU CÔNG ƯỚC CỦA LIÊN HIỆP QUỐC VỀ QUYỀN TRẺ EM VÀ LUẬT BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ EM

Trẻ em
Là tương lai của đất nước
Là nguồn hạnh phúc của mỗi gia đình

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

1. Đội TNTP Hồ Chí Minh phối hợp với các lực lượng xã hội thực hiện Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

1. Công tác tuyên truyền và phổ biến

Tuyên truyền, vận động toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ thiếu nhi là việc làm thường xuyên của Đội. Trong thời gian qua, phong trào thiếu nhi cả nước đạt được nhiều thành tích nổi bật, được xã hội quan tâm. Vì vậy, công tác tuyên truyền phổ biến Công ước và Luật đến mọi người dân có nhiều thuận lợi.

Có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến Công ước và Luật mà Đội TNTP đã làm tốt như : thành lập các tổ tuyên truyền Măng non, sử dụng các phương tiện thông tin của mình như : báo Đội, các chương trình phát thanh, truyền hình thiếu nhi, tổ chức các cuộc cổ động, triển lãm tranh ảnh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Công ước và Luật, tổ chức các hoạt động văn hoá nghệ thuật tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Công ước và Luật.

2. Tổ chức thực hiện Công ước và Luật

Tất cả các hoạt động của Đội dưới mọi hình thức đều hướng đến việc tổ chức thực hiện Công ước và Luật một cách toàn diện. Điều đó thể hiện rất rõ trong thực tế hoạt động Đội và chương trình rèn luyện đội viên.

Một số phong trào hoạt động gần đây của Đội được xã hội quan tâm, được Đảng và nhà nước đánh giá cao như : phong trào đội viên phấn đấu trở thành cháu ngoan Bác Hồ, phong trào giúp bạn vượt khó, gây quỹ vì bạn nghèo, quỹ tài năng trẻ, các cuộc giao lưu, họp mặt thiếu nhi các dân tộc, họp mặt trẻ em nghèo vượt khó, các cuộc vận động ủng hộ thiếu nhi các vùng bị thiên tai, ủng hộ thiếu nhi Cu Ba, các cuộc thi “Tiếng kèn đội ta”, thi đàn organ, thi vẽ, thi cờ vua, cờ tướng, ... đã đẩy lên phong trào “Tất cả vì con em chúng ta”. Có nhiều tập thể và cá nhân đoạt giải, đạt thành tích cao.

Xây dựng và tổ chức các tụ điểm vui chơi, các nhà thiếu nhi, cung thiếu nhi, thu hút các em ở mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh tham gia sinh hoạt, hoạt động.

3. Đấu tranh cho quyền lợi của thiếu nhi

Đội TNTP Hồ Chí Minh là người đại diện cho thiếu nhi Việt Nam, ngoài nhiệm vụ chính là tổ chức hoạt động cho thiếu nhi theo đường lối giáo dục của Đảng, còn có nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ, bênh vực quyền lợi của thiếu nhi về mọi mặt :

- Phối hợp với nhà trường đảm bảo quyền được học tập, được vui chơi giải trí của thiếu nhi.
- Phối hợp với các cơ quan pháp luật tuyên truyền Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi, tham gia xử lý các hành vi ngược đãi trẻ em.
- Phối hợp với các cơ quan y tế chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ, bảo hiểm y tế cho trẻ em.
- Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để phản ánh yêu cầu các em, đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho các em, lên án các hành vi ngược đãi, chà đạp các em...
- Yêu cầu nhà nước và toàn xã hội tạo điều kiện vật chất và tinh thần để tổ chức Đội của thiếu nhi có điều kiện hoạt động.

II. Nội dung Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em (Thông qua ngày 20-11-1989, có hiệu lực ngày 02-09-1990)

- Trong phạm vi Công ước này, trẻ em là người dưới 18 tuổi (Điều 1).
- Trong mọi hoạt động xã hội đối với trẻ em, những lợi ích tốt nhất của trẻ phải là mối quan tâm hàng đầu (Điều 3).
- Các quốc gia thành viên cam kết bảo đảm cho trẻ em được bảo vệ và chăm sóc cần thiết cho hạnh phúc của trẻ em, có tính đến quyền hạn và nghĩa vụ của cha mẹ, của những người giám hộ pháp lí hoặc những người khác chịu trách nhiệm về mặt pháp lí đối với trẻ em và nhằm mục đích đó, sẽ thực thi tất cả mọi biện pháp pháp quy và hành chính thích hợp (Điều 3).
- Trẻ em phải được đăng kí ngay lập tức sau khi sinh ra và có các quyền ngay từ khi ra đời như : có họ tên, có quốc tịch, và trong chừng mực có thể, có quyền biết cha mẹ mình và quyền được cha mẹ mình chăm sóc (Điều 7).
- Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng hình thành quan điểm riêng của mình, được quyền tự do phát triển những quan điểm đó về tất cả mọi vấn đề có tác động đến trẻ em, được coi trọng một cách thích ứng với tuổi và độ trưởng thành của trẻ em (Điều 12).
- Trẻ em có quyền tự do bày tỏ ý kiến : quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, nhận và phổ biến mọi loại thông tin và tư tưởng, không kể biên giới, qua truyền miệng, bản viết tay hay bản in, dưới hình thức nghệ thuật hoặc bất kì phương tiện truyền thông nào khác mà trẻ em lựa chọn (Điều 13).
- Các quốc gia thành viên phải tôn trọng quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng và tôn giáo của trẻ em (Điều 14).
- Các quốc gia thành viên công nhận các quyền của trẻ em được tự do kết giao và tự do hội họp hoà bình (Điều 15).
- Không một trẻ em nào phải chịu sự can thiệp tùy tiện hay bất hợp pháp vào việc riêng tư, gia đình, nhà cửa, thư tín cũng như những sự công kích bất hợp pháp vào danh dự và thanh danh của trẻ em. Trẻ em có quyền được pháp luật bảo vệ chống lại những can thiệp hay công kích như vậy (Điều 16).

- Các quốc gia thành viên thừa nhận : trẻ em bị khuyết tật về tinh thần hay thể chất được hưởng một cuộc sống trọn vẹn và tử tế trong những điều kiện đảm bảo phẩm giá, thúc đẩy khả năng tự lực và tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ em tham gia tích cực vào cộng đồng (Điều 14).
- Các quốc gia thành viên công nhận quyền của trẻ em được bảo vệ khỏi sự bóc lột về kinh tế và khỏi bất kì công việc gì có thể gây nguy hiểm hoặc ảnh hưởng đến việc học hành của trẻ em, hoặc có hại đối với sức khoẻ hay sự phát triển về thể chất, trí tuệ, đạo đức hay xã hội của trẻ (Điều 32).

III. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá VII, kì họp thứ 9 (từ ngày 27 tháng 7 đến ngày 12 tháng 8 năm 1991) đã thông qua Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Điều 1 : Trẻ em quy định trong Luật này là công dân Việt Nam dưới 16 tuổi.

Điều 5 : Trẻ em không rõ cha mẹ, khi có yêu cầu, được cơ quan có thẩm quyền giúp đỡ xác định cha, mẹ cho mình.

Điều 6 : Trẻ em có quyền sống chung với cha mẹ, không ai có quyền buộc trẻ em phải cách li cha mẹ, trừ trường hợp vì lợi ích của đứa trẻ.

Điều 7 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải theo quy định của pháp luật, đảm bảo cho đứa trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tốt.

Điều 8 : Trẻ em được nhà nước và xã hội tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình về những vấn đề có liên quan.

Nghiêm cấm việc ngược đãi, làm nhục, hành hạ, ruồng bỏ trẻ em, bắt trộm, bắt cóc, mua bán, đánh tráo trẻ, kích động, lôi kéo, ép buộc trẻ thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc làm những việc có hại đến sự phát triển lành mạnh của trẻ.

Điều 9 : Trẻ em được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ.

Điều 10 : Trẻ em có quyền được học tập và có bốn phần học hết chương trình giáo dục phổ cập. Trẻ em học bậc Tiểu học trong các trường, lớp quốc lập không phải trả học phí.

Điều 11 : Nhà nước khuyến khích và bảo trợ việc xây dựng, bảo vệ, sử dụng tốt những cơ sở vật chất, kĩ thuật và phương tiện phục vụ trẻ em học tập, sinh hoạt và vui chơi.

Nghiêm cấm việc sử dụng những cơ sở vật chất, phương tiện công cộng dành cho việc học tập, vui chơi, giải trí của trẻ em vào mục đích khác.

Điều 12 : Trẻ em có quyền có tài sản, quyền thừa kế, quyền hưởng các chế độ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Cha mẹ, người đỡ đầu hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan phải giữ gìn quản lí tài sản của trẻ em và giao lại cho trẻ em khi đến tuổi thành niên.

Điều 13 : Trẻ em có bốn phận :

- Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ, lễ phép với người lớn, thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè, giúp đỡ người già yếu tàn tật, giúp đỡ gia đình những việc vừa sức mình.
- Chăm chỉ học tập, rèn luyện thân thể, tuân theo nội quy của nhà trường.
- Tôn trọng pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh, trật tự công cộng và an toàn giao thông, giữ gìn của công, tôn trọng tài sản của người khác.
- Yêu quê hương đất nước, yêu đồng bào, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.

Điều 14 : Trẻ em không được đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích khác có hại cho sức khoẻ.

- Nghiêm cấm việc lôi kéo trẻ em đánh bạc, cho trẻ em uống rượu, hút thuốc, dùng chất kích thích có hại cho sức khoẻ.
- Nghiêm cấm việc dụ dỗ dẫn dắt trẻ em mãi dâm, bán hoặc cho trẻ em sử dụng những văn hoá phẩm đồi trụy, đồ chơi hoặc trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Điều 16 : Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu là người trước tiên chịu trách nhiệm về việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, dành điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em. Cha, mẹ, các thành viên lớn tuổi khác trong gia đình, người đỡ đầu phải làm gương tốt về mọi mặt cho trẻ em noi theo; khi gặp khó khăn tự mình không giải quyết được, có thể yêu cầu cơ quan hoặc tổ chức hữu quan giúp đỡ để thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Điều 17 : Cha mẹ, người đỡ đầu phải chịu trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự về những thiệt hại do hành vi của đứa trẻ mình nuôi dạy gây ra.

Điều 18 : Nhà trẻ, trường, lớp mẫu giáo, trường phổ thông phải có những điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng nuôi dạy trẻ em, thực hiện mục tiêu giáo dục của Nhà nước.

Cô nuôi dạy trẻ, giáo viên, Tổng Phụ trách Đội phải được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, phải có sức khoẻ, có phẩm chất, đạo đức tốt, yêu nghề, yêu trẻ, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 19 : Nhà nước dành một tỉ lệ ngân sách thích đáng trong kế hoạch hằng năm cho việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 1

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh đọc kỹ những thông tin cho hoạt động 1, tự nghiên cứu Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm về quyền của trẻ em và Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em.

* **Nhiệm vụ 3** : Trả lời các câu hỏi theo hình thức phù hợp (hái hoa dân chủ, đồ vui...).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

1. Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em

Câu 1 : Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em được thông qua ngày nào ? Và có hiệu lực từ ngày nào ?

Câu 2 : Trong phạm vi Công ước của Liên Hiệp Quốc, trẻ được quy định là bao nhiêu tuổi ?

Câu 3 : Trẻ em bị khuyết tật được thừa nhận như thế nào ?

Câu 4 : Các quốc gia thành viên có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền được học tập của trẻ em ?

Câu 5 : Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng gì ?

Câu 6 : Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo những gì cho trẻ em ?

Câu 7 : Theo Công ước, trẻ em có bao nhiêu quyền cơ bản ? Hãy nêu một số quyền mà em biết ?

2. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Câu 1 : Trẻ em quy định trong luật này là công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi ?

Câu 2 : Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày nào ?

Câu 3 : Trẻ em không rõ cha mẹ có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước giúp đỡ những gì ?

Câu 4 : Theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em thì trẻ em có quyền được chăm sóc và nuôi dạy nhằm mục đích gì ?

Câu 5 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải bảo đảm những yêu cầu pháp luật gì ?

Câu 6 : Trẻ em được nhà nước xã hội chủ nghĩa quan tâm, tôn trọng như thế nào ?

Câu 7 : Nhà nước và xã hội nghiêm cấm những việc gì đối với trẻ em ?

Câu 8 : Nhà nước đã quan tâm đến trẻ em như thế nào ?

Câu 9 : Quyền học tập của trẻ em được Luật quy định cụ thể thế nào ?

Câu 10 : Trẻ em có quyền thừa kế và chế độ bảo hiểm như thế nào ?

Câu 11 : Bổn phận của trẻ em đối với gia đình ?

Câu 12 : Bổn phận của trẻ em trong nhà trường ?

Câu 13 : Trẻ em có bổn phận gì ngoài xã hội ?

Câu 14 : Luật nghiêm cấm các em những gì ?

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU KHÁI NIỆM VÀ NHỮNG BIỂU TRƯNG CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Theo Chương mở đầu của Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh đã được Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá VIII thông qua ngày 25-7-2003 :

1. *Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập ngày 15-5-1941*

- Là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.
- Là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng hậu bị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi.
- Được tổ chức và hoạt động trong nhà trường và địa bàn dân cư.
- Lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu, rèn luyện cho đội viên; giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi; thực hiện quyền và bổn phận thiếu nhi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Đội TNTP Hồ Chí Minh đoàn kết, hợp tác với các tổ chức, phong trào thiếu nhi khu vực và thế giới vì quyền lợi của trẻ em, vì hoà bình, hạnh phúc các dân tộc.

2. *Cờ Đội : (hình vẽ)*



- Nền đỏ
- Hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba (2/3) chiều dài
- Ở chính giữa có hình huy hiệu Đội
- Đường kính huy hiệu bằng hai phần năm (2/5) chiều rộng cờ.

3. *Huy hiệu Đội (huy hiệu Măng non) :*

Huy hiệu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (TNTP HCM)



- Hình tròn, đường kính 1,5cm
- Ở trong có hình măng non trên nền cờ đỏ sao vàng,
- Ở dưới có băng chữ “Sẵn sàng!”

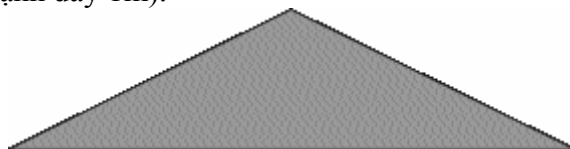
4. *Khẩu hiệu Đội :*

“Vi Tổ quốc xã hội chủ nghĩa,

Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại : “Sẵn sàng!”

5. Khăn quàng đỏ : (hình vẽ)

Bằng vải màu đỏ, hình tam giác cân, có đường cao bằng một phần tư (1/4) cạnh đáy (chiều cao 0,25m, cạnh đáy 1m).



6. Đội ca : bài hát

CÙNG NHAU TA ĐI LÊN

Nhạc và lời của Phong Nhã

7. Đội viên :

7.1. Điều kiện kết nạp vào Đội TNTP Hồ Chí Minh :

- Thiếu niên Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi.
- Thừa nhận Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tự nguyện xin vào Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý.
- Ở những nơi chưa có tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh việc kết nạp đội viên thực hiện theo hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội của Hội đồng Đội Trung ương.

7.2. Lời hứa đội viên :

- Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.
- Tuân theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Giữ gìn danh dự Đội TNTP Hồ Chí Minh.

7.3. Quyền hạn của đội viên :

- Yêu cầu Đội TNTP Hồ Chí Minh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giúp đỡ để phát huy năng lực trong học tập, hoạt động, vui chơi, công tác xã hội.
- Được Đội TNTP Hồ Chí Minh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước và Điều lệ Đội.
- Được sinh hoạt Đội và tham gia bàn bạc, quyết định mọi công việc của Liên đội, Chi đội ; được ứng cử, bầu cử vào Ban chỉ huy Liên đội, Chi đội.
- Đội viên qua 14 tuổi được Chi đội làm lễ trưởng thành Đội ; nếu có nguyện vọng tiếp tục sinh hoạt Đội thì Chi đội xem xét quyết định, nhưng không quá 15 tuổi.

7.4. Nhiệm vụ của Đội viên :

- Thực hiện Điều lệ, Nghị thức Đội và chương trình rèn luyện đội viên.
- Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy, phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Tích cực tham gia công tác nhi đồng, giúp đỡ thiếu niên, nhi đồng trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

- * *Nhiệm vụ 1* : Nghiên cứu kĩ Điều lệ Đội ; xác định các biểu trưng của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- * *Nhiệm vụ 2* : Quan sát mô tả hình cờ Đội, huy hiệu Măng non, khăn quàng đỏ và phân tích các biểu trưng.
- * *Nhiệm vụ 3* : Thảo luận nhóm về ý nghĩa các biểu trưng của Đội.
- * *Nhiệm vụ 4* : Các nhóm nhận xét lẫn nhau và ghi chép ý kiến của giáo viên.
- * *Nhiệm vụ 5* : Tập hát đúng, đều, hay bài Đội ca.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Đánh dấu x vào câu trả lời đúng :

Câu 1 : Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (đã được Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá VIII) thông qua ngày tháng năm nào ?

- A. Ngày 25-7-2003
- B. Ngày 27-3-1993
- C. Ngày 27-7-2003
- D. Ngày 25-7-2004

Câu 2 : Đội TNTP Hồ Chí Minh là ?

- A. Tổ chức tự lập, tự nguyện, tự quản
- B. Tổ chức chính trị cộng sản nhỏ tuổi
- C. Tổ chức của thiếu nhi Việt Nam từ 9 tuổi đến 14 tuổi
- D. Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 3 : Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập ngày tháng năm nào ?

- A. 01-6-1941
- B. 15-5-1941
- C. 26-3-1931
- D. 3-2-1930

Câu 4 : Thiếu nhi Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi cần những điều kiện nào để được vào Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

- A. Chăm ngoan học giỏi
- B. Thừa nhận Điều lệ Đội, tự nguyện xin vào Đội và được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý
- C. Không phân biệt tôn giáo, dân tộc, thành phần xuất thân
- D. Hạnh kiểm tốt, nghiêm túc, thật thà

Câu 5 : Lời hứa Đội viên là ?

- A. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy
- B. Tuân theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh
- C. Giữ gìn danh dự Đội TNTP Hồ Chí Minh
- D. Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 6 : Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có nhiệm vụ nào sau đây ?

A. Thực hiện Điều lệ Đội, nghi thức Đội và chương trình rèn luyện Đội viên

B. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh

C. Làm tấm gương tốt cho thiếu niên nhi đồng, giúp đỡ thiếu niên nhi đồng trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh, tích cực tham gia công tác nhi đồng

D. Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 7 : Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có những quyền nào sau đây ?

A. Được tự do ngôn luận

B. Được sinh hoạt Đội và được bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình

C. Được giúp đỡ phát huy năng lực trong học tập, hoạt động vui chơi, công tác xã hội

D. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 8 : Hệ thống tổ chức của Hội đồng Đội gồm mấy cấp ?

A. 2 cấp

B. 3 cấp

C. 4 cấp

D. 5 cấp

Câu 9 : Có tối thiểu bao nhiêu đội viên trở lên thì thành lập một Chi đội?

A. Từ 2 đội viên trở lên

B. Từ 3 đội viên trở lên

C. Từ 12 đội viên trở lên

D. Từ 20 đội viên trở lên

Hoạt động 3 : XÁC ĐỊNH MỤC ĐÍCH, TÍNH CHẤT, NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

1. Mục đích của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh

– Mục đích trước mắt : Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

– Mục đích lâu dài : Giáo dục rèn luyện đội viên thực hiện lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.

2. Tính chất của Đội TNTP Hồ Chí Minh

Đội TNTP Hồ Chí Minh có 3 tính chất cơ bản là tính chất quần chúng, tính chất giáo dục và tính chất chính trị tư tưởng.

2.1. Tính chất quần chúng :

Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi, do các em làm chủ, tự quản mọi công việc, mọi hoạt động dưới sự hướng dẫn của Phụ trách Đội. Đội thu hút tất cả thiếu nhi trong độ tuổi tham gia, không phân biệt nam nữ tôn giáo, thành phần xuất thân, dân tộc, vùng đất, lãnh thổ... miễn là các em có nguyện vọng tự nguyện viết đơn xin gia nhập Đội và được Chi đội biểu quyết kết nạp.

2.2. Tính chất giáo dục :

Tổ chức Đội là một tổ chức giáo dục. Mọi hoạt động của Đội đều nhằm mục tiêu giáo dục của Đảng. Đội lấy 5 điều Bác Hồ dạy làm nội dung giáo dục thiếu nhi cùng với nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội khác.

2.3. Tính chất chính trị :

Đội TNTP Hồ Chí Minh do Bác Hồ và Đảng CS VN sáng lập và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trực tiếp lãnh đạo. Đội cùng với nhà trường XHCN giáo dục thế hệ trẻ theo đường lối quan điểm của Đảng và theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm hình thành cho đội viên những tư tưởng đúng, tình cảm đẹp, giải thích các sự vật, hiện tượng theo quan điểm duy vật biện chứng.

Ba tính chất cơ bản của Đội thống nhất với nhau, hỗ trợ cho nhau, chi phối các nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương pháp công tác Đội.

3. Nhiệm vụ của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học

Có 3 nhiệm vụ cụ thể :

3.1. Tập hợp, đoàn kết thu hút tất cả thiếu niên nhi đồng tham gia mọi hoạt động do nhà trường tổ chức.

3.2. Xây dựng tổ chức Đội vững mạnh, làm tốt công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong trường học và trên địa bàn dân cư.

3.3. Không ngừng củng cố và mở rộng tình đoàn kết hữu nghị với thiếu nhi quốc tế.

4. Vị trí, vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học

– Là chỗ dựa vững chắc trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chương trình giáo dục.

– Là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục thiếu nhi, bảo đảm quá trình giáo dục được toàn diện, khép kín “Học đi đôi với hành – nhà trường gắn liền với xã hội”.

– Có vai trò tổ chức các hoạt động cho thiếu nhi và đấu tranh cho nghĩa vụ, quyền lợi chính đáng của thiếu nhi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật phổ cập giáo dục Tiểu học.

– Có vai trò rất lớn trong công tác bồi dưỡng rèn luyện đội viên của mình, tạo nguồn nhân lực cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* *Nhiệm vụ 1* : Đọc tài liệu

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận nhóm.

* *Nhiệm vụ 3* : Mỗi nhóm trình bày ý kiến của mình trước tập thể lớp.

* *Nhiệm vụ 4* : Giáo viên nhận xét, đánh giá các nhóm trình bày và đưa ra đáp án hoàn thiện.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Đánh dấu x vào câu trả lời đúng nhất

Câu 1 : Mục đích của Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Đội viên phải tham gia các hoạt động xã hội

B. Đội viên làm tốt 5 điều Bác Hồ dạy

C. Đội viên phải hát hay, nhiệt tình

D. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 2 : Tính chất của Đội TNTP ?

A. Tính chất phát triển và tính chất tự quản

B. Tính giai cấp và tính chất vô sản

C. Tính chất quần chúng, tính chất giáo dục và tính chất chính trị tư tưởng

D. Tính khoa học và tính chất tổ chức

Câu 3 : Nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Nhiệm vụ giải trí và nhiệm vụ sinh hoạt tập thể

B. Nhiệm vụ giáo dục và nhiệm vụ tổ chức

C. Nhiệm vụ rèn luyện kỹ năng và nhiệm vụ giao lưu

D. Nhiệm vụ giảng dạy và nhiệm vụ tập huấn

Câu 4 : Anh chị hãy phân tích mục đích, ý nghĩa của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

Câu 5 : Anh chị hãy phân tích vị trí vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học ?

Câu 6 : Thảo luận về các tính chất của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh, cho các ví dụ cụ thể để minh họa?

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

1. Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em

Câu 1 : Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em được thông qua ngày nào ? Và có hiệu lực từ ngày nào ?

Đáp : Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em thông qua ngày 20/11/1989 và có hiệu lực ngày 02/09/1990.

Câu 2 : Trong phạm vi Công ước của Liên Hiệp Quốc, trẻ được quy định là bao nhiêu tuổi ?

Đáp : Là những trẻ em dưới 18 tuổi (Điều 1).

Câu 3 : Trẻ em bị khuyết tật được thừa nhận như thế nào ?

Đáp : (Điều 23) Các quốc gia thành viên thừa nhận rằng trẻ em bị khuyết tật về tinh thần hay thể chất cần được hưởng một cuộc sống trọn vẹn và tử tế trong những điều kiện đảm bảo phẩm giá, thúc đẩy khả năng tự lực và tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tham gia tích cực vào cộng đồng.

Câu 4 : Các quốc gia thành viên có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền được học tập của trẻ em ?

Đáp : Khuyến khích phát triển các hình thức giáo dục.

Làm cho mọi người được học.

Hình thành quan điểm riêng của mình.

Tránh khỏi sự bóc lột về kinh tế và bắt công.

Câu 5 : Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng độc lập gì ?

Đáp : (Điều 12) Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có khả năng hình thành quan điểm riêng của mình, được quyền tự do phát triển những quan điểm đó và tất cả những vấn đề có tác động đến trẻ em được coi trọng một cách thích ứng với độ tuổi và trưởng thành của các em.

Câu 6 : Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo gì cho trẻ em ?

Đáp : (Điều 3) Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo cho trẻ em được bảo vệ và chăm sóc cần thiết cho hạnh phúc của trẻ em tính đến quyền hạn và nghĩa vụ của cha mẹ.

Câu 7 : Theo Công ước thì trẻ em có bao nhiêu quyền cơ bản ? Em hãy nêu một số quyền mà em biết ?

Đáp : Trẻ em có 28 quyền cơ bản.

(Ghi chú : Em nào nêu đúng nhiều quyền thì được thưởng)

2. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Câu 1 : Trẻ em quy định trong luật này là công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi ?

Đáp : (Điều 1) Dưới 16 tuổi.

Câu 2 : Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày nào ?

Đáp : Ngày 12/08/1991.

Câu 3 : Trẻ em không rõ cha mẹ, khi có yêu cầu thì được cơ quan nhà nước giúp đỡ gì cho các em ?

Đáp : (Điều 5) Trẻ em không có cha mẹ khi có yêu cầu được cơ quan có thẩm quyền giúp đỡ xác định cha mẹ cho các em. Trẻ em có quyền sống chung với cha mẹ, không ai có quyền buộc trẻ em phải cách ly cha mẹ, trừ trường hợp vì lợi ích của đứa trẻ.

Câu 4 : Theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em thì trẻ em có quyền được chăm sóc và nuôi dạy nhằm mục đích gì ?

Đáp : (Điều 6) Trẻ em có quyền được chăm sóc nuôi dạy để phát triển thể chất, trí tuệ và đạo đức.

Câu 5 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải theo quy định của pháp luật ra sao ?

Đáp : (Điều 7) Đảm bảo cho trẻ em được nuôi dưỡng chăm sóc và được giáo dục tốt.

Câu 6 : Trẻ em được nhà nước xã hội chủ nghĩa tôn trọng như thế nào ?

Đáp : (Điều 8) Được bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình về những vấn đề có liên quan.

Câu 7 : Nhà nước và xã hội nghiêm cấm việc gì đối với trẻ em ?

Đáp : (Điều 8) Nghiêm cấm việc ngược đãi, làm nhục, hành hạ, ruồng bỏ trẻ em, bắt trộm, bắt cóc, mua bán, đánh tráo trẻ, kích động, lôi kéo, ép buộc trẻ thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc làm những việc có hại đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Câu 8 : Nhà nước đã quan tâm đến trẻ em như thế nào ?

Đáp : (Điều 19) Nhà nước dành một tỉ lệ ngân sách thích đáng trong kế hoạch hằng năm cho việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em...

Câu 9 : Về học tập trẻ em có quyền gì ?

Đáp : (Điều 10) Trẻ em được quyền học tập, vui chơi, giải trí lành mạnh, được hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với lứa tuổi.

Câu 10 : Trẻ em có quyền thừa kế và chế độ bảo hiểm như thế nào ?

Đáp : (Điều 12) Trẻ em có quyền có tài sản, quyền thừa kế, quyền hưởng các chế độ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Cha mẹ, người đỡ đầu hoặc cơ quan tổ chức, quản lý tài sản của trẻ em và giao lại cho trẻ em khi đến tuổi thành niên.

Câu 11 : Trẻ em có bổn phận đối với gia đình như thế nào ?

Đáp : (Điều 13) Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ lễ phép với người lớn, thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè, giúp đỡ người già yếu bệnh tật, giúp đỡ gia đình làm những việc vừa sức mình.

Câu 12 : Trẻ em có bổn phận gì trong nhà trường ?

Đáp : (Điều 13) Chăm chú học tập, rèn luyện thân thể, tuân thủ theo nội quy của nhà trường. Thương yêu, kính trọng thầy cô giáo.

Câu 13 : Ở ngoài xã hội các em có bổn phận gì ?

Đáp : (Điều 13) Phải tôn trọng pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh, trật tự công cộng và an toàn giao thông, giữ gìn của công, tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 14 : Luật nghiêm cấm các em những gì ?

Đáp : (Điều 14) Nghiêm cấm việc lôi kéo đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích khác có hại cho sức khoẻ.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : A Câu 2 : C Câu 3 : B Câu 4 : B Câu 5 : D

Câu 6 : D Câu 7 : D Câu 8 : C Câu 9 : B

Chọn câu “đúng” hoặc “sai”

Câu 10 : đúng ; Câu 11 : đúng ; Câu 12 : đúng ;

Câu 13 : sai ; Câu 14 : đúng ; Câu 15 : đúng ; Câu 16 : đúng.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Câu 1 : B ; Câu 2 : C ; Câu 3 : B.

Câu 4 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1.

Câu 5 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1.

Câu 6 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1, và kết quả thu hoạch qua các ví dụ cụ thể của các nhóm dưới sự tổ chức, điều khiển, hướng dẫn của giáo viên.

TaiLieu.vn